

QUẢN TRỊ RỦI RO TÍN DỤNG TẠI NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐÔNG Á - CHI NHÁNH LONG AN

Credit risk management at DongA Comercial Joint Stock Bank - Long An Branch

Ngô Hoàng Việt¹

¹Học viên cao học Trường Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An, Long An, Việt Nam
ngohoangviet1976@gmail.com

Tóm tắt — Quản trị rủi ro tín dụng là hoạt động nhằm kiểm soát rủi ro phát sinh trong quản trị điều hành của ngân hàng thương mại. Nghiên cứu này nhằm đưa ra một số giải pháp quản trị rủi ro tín dụng như: Nâng cao chất lượng thẩm định tín dụng; Tuân thủ quy trình, quy định cấp tín dụng một cách nghiêm túc; Tăng cường đào tạo nghiệp vụ tín dụng, nâng cao năng lực, trình độ và đạo đức nghề nghiệp của cán bộ tín dụng; Tăng cường hoạt động kiểm tra, kiểm soát nội bộ nhằm nâng cao hiệu quả quản trị rủi ro tín dụng tại Ngân hàng TMCP Đông Á - Chi nhánh Long An giai đoạn 2024 - 2026.

Abstract — Credit risk management is an activity aimed at controlling risks arising in the management and operation of a commercial bank. This study seeks to propose several credit risk management solutions, such as: Improving the quality of credit appraisal; Strictly adhering to credit granting processes and regulations; Enhancing credit business training to improve the competence, qualifications, and professional ethics of credit officers; Strengthening internal inspection and control activities to enhance the effectiveness of credit risk management at Dong A Commercial Joint Stock Bank - Long An Branch during the period of 2024 - 2026.

Từ khóa — Internal control (kiểm soát nội bộ), commercial banks (ngân hàng thương mại), Ngân hàng Đông Á Chi nhánh Long An.

1. Đặt vấn đề

Trong cơ chế thị trường, ngân hàng luôn là ngành kinh tế quan trọng và được xem là huyết mạch của nền kinh tế, với vai trò là một định chế tài chính trung gian trong việc tập trung các nguồn vốn nhàn rỗi ngoài xã hội để thực hiện điều chuyển, phân phối lại cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu vay mượn để phục vụ cho sản xuất kinh doanh, tiêu dùng góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng vốn cho nền kinh tế.

Đối với ngân hàng, tín dụng là hoạt động chủ yếu, chiếm tỷ trọng cao và đem lại nguồn thu lớn nhất, hoạt động tín dụng chiếm tỷ lệ trên 70% tổng thu nhập của ngân hàng, nhưng đi kèm nguy cơ rủi ro tiềm ẩn rất cao, có nhiều trường hợp cho vay nhưng không thu hồi được nợ, thậm chí rủi ro mất vốn do khách hàng không còn khả năng thanh toán, phá sản. Chính vì thế, hoạt động quản trị và phòng ngừa rủi ro tín dụng là rất cần thiết và được quan tâm đặc biệt.

Tuy nhiên, công tác quản trị rủi ro tín dụng tại ngân hàng rất khó khăn, khó có thể

đánh giá và dự đoán trước, rủi ro tín dụng có thể xảy ra bất kỳ cá nhân hay tổ chức nào, bất cứ lúc nào, bất cứ ở đâu. Chính vì thế, ngân hàng cần phải thường xuyên đánh giá, phân tích, theo dõi, tìm hiểu nguyên nhân có thể dẫn đến rủi ro phát sinh, trên cơ sở đó đề ra các biện pháp nhằm hạn chế rủi ro ở mức thấp nhất cho ngân hàng.

2. Tổng quan về quản trị rủi ro tín dụng trong hoạt động kinh doanh ngân hàng

2.1. Khái niệm quản trị rủi ro tín dụng

Quản trị rủi ro tín dụng là tiến trình trong đó ngân hàng sẽ nghiên cứu, theo dõi, thẩm định về rủi ro tín dụng đối với từng khách hàng, nhóm khách hàng, qua đó phát hiện những khả năng có thể xảy ra rủi ro và lập các phương án phòng ngừa cũng như hạn chế tổn thất. Hay, quản trị rủi ro tín dụng là một quá trình từ việc hoạch định chiến lược đến việc tổ chức thực hiện, điều khiển và kiểm soát việc thực hiện chiến lược, phòng ngừa, hạn chế và xử lý rủi ro trong hoạt động tín dụng mà Ngân hàng thương mại đề ra (Lê Thị Thu Hương, 2020).

2.2. Vai trò của quản trị rủi ro tín dụng tại ngân hàng thương mại

Quản trị rủi ro được hiểu là quá trình nhận diện, phân tích các nhân tố rủi ro, đo lường mức độ rủi ro, trên cơ sở đó lựa chọn và triển khai các biện pháp và quản lý các hoạt động tín dụng nhằm hạn chế và loại trừ rủi ro trong quá trình cấp tín dụng. Đối với các ngân hàng thương mại, quản trị rủi ro tín dụng có ý nghĩa quan trọng bởi:

Thứ nhất, phòng ngừa, hạn chế rủi ro tín dụng là vấn đề khó khăn đối với tất cả các ngân hàng thương mại, bởi vì rủi ro tín dụng thường mang tính tất yếu khách quan, luôn gắn liền với hoạt động tín dụng, đồng thời lại rất đa dạng phức tạp. Rủi ro tín dụng thường khó kiểm soát và dẫn đến những thiệt hại, thất thoát về vốn và thu nhập của ngân hàng thương mại.

Thứ hai, nếu như hoạt động phòng ngừa, hạn chế rủi ro tín dụng được thực hiện tốt thì sẽ đem lại nhiều lợi ích cho ngân hàng thương mại như: Nâng cao được thu nhập, giảm chi phí, bảo toàn vốn; tạo niềm tin cho nhà đầu tư và khách hàng gửi tiền; tạo tiền đề để mở rộng thị trường, tăng uy tín, vị thế, hình ảnh, thị phần cho ngân hàng thương mại.

Thứ ba, vốn chủ sở hữu của ngân hàng là rất nhỏ so với tổng giá trị tài sản, nên chỉ cần một tỷ lệ nhỏ danh mục cho vay có vấn đề sẽ đẩy một ngân hàng vào tình trạng âm vốn sở hữu dẫn tới nguy cơ phá sản. Đối với những khoản vay có giá trị lớn, khi có vấn đề phát sinh rủi ro nghiêm trọng xảy ra, khoản vay không thu hồi được sẽ gây thiệt hại nặng nề cho ngân hàng.

Hoạt động quản trị rủi ro tín dụng tại ngân hàng thương mại thường được thực hiện theo

quy trình chặt chẽ, từ khâu phát hiện, đo lường, kiểm soát rủi ro và xử lý rủi ro. Cụ thể như sau:

Nhận diện rủi ro tín dụng là quá trình xác định liên tục và có hệ thống, bất kỳ khoản vay nào cũng có thể phát sinh vấn đề, việc nhận biết sớm vấn đề và có những biện pháp theo dõi kịp thời thì tổn thất có thể giảm đến mức thấp nhất. Những dấu hiệu cảnh báo sẽ giúp ngân hàng có thể nhận biết và có giải pháp xử lý sớm các vấn đề một cách hiệu quả. Các dấu hiệu nhận biết phổ biến thường tập trung vào dấu hiệu tài chính và dấu hiệu phi tài chính của khách hàng vay.

Đo lường rủi ro tín dụng là việc lượng hóa mức độ các rủi ro, cũng như dự đoán được xác suất xảy ra rủi ro, mức độ tổn thất khi rủi ro xảy ra để xem xét khả năng chấp nhận nó. Đây là cơ sở để ngân hàng thương mại đưa ra quyết định cho vay cũng như xây dựng biện pháp ứng phó phù hợp, nhanh chóng với rủi ro tín dụng khi tình trạng này xảy ra. Để đo lường rủi ro tín dụng các ngân hàng thường xây dựng các mô hình thích hợp để lượng hóa các rủi ro.

Quản lý và kiểm soát rủi ro tín dụng là một hệ thống những công cụ, chính sách, tiêu chuẩn và biện pháp nhằm ngăn ngừa và xử lý rủi ro tín dụng trong một NH gồm: chính sách tín dụng, quy trình tín dụng, bộ máy quản trị rủi ro tín dụng, các giới hạn tín dụng.

Xử lý rủi ro tín dụng là bước cuối cùng trong công tác quản trị rủi ro tín dụng. Ở bước này, ngân hàng sẽ đưa ra các quyết định và biện pháp để tài trợ, khắc phục và hạn chế thấp nhất chi phí rủi ro và tổn thất mà rủi ro tín dụng đã gây ra cho ngân hàng.

3. Thực trạng quản trị rủi ro tín dụng tại Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Á - Chi nhánh Long An giai đoạn 2021 - 2023

3.1. Rủi ro tín dụng qua chỉ tiêu nợ quá hạn

Bảng 1. Nợ quá hạn trên tổng dư nợ tại DongA Bank Long An giai đoạn 2021 - 2023

DVT: Triệu đồng, %

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Nợ quá hạn (1)	29,362	34,325	70,758
Tổng dư nợ (2)	138,026	273,922	356,796
Tỷ lệ nợ quá hạn (1/2)	21%	13%	20%

Nguồn: DongA Bank Long An

Tỷ lệ nợ quá hạn của Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Á - Chi nhánh Long An

(viết tắt là DongA Bank Long An) đến năm 2021 là 21%, đây là tỷ lệ nợ rất cao so với quy

định cho phép của Ngân hàng Nhà nước là 3%; Đến năm 2022, tỷ lệ nợ quá hạn đã giảm xuống 13%, giảm 8% so năm 2021; Cuối năm 2023 với tỷ lệ nợ quá hạn là 20%, tăng 7% so năm 2022. Điều này cho thấy chất lượng nợ tín

dụng DongA Bank Long An giai đoạn 2021 - 2023 chưa đạt hiệu quả, nguy cơ rủi ro tín dụng khá cao.

3.2. Rủi ro tín dụng qua chỉ tiêu nợ xấu

Bảng 2. Nợ xấu trên tổng dư nợ tại DongA Bank Long An giai đoạn 2021 - 2023

DVT: Triệu đồng, %

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Nợ xấu (1)	27,373	29,366	68,151
Tổng dư nợ (2)	138,026	273,922	356,796
Tỷ lệ nợ xấu (1/2)	19.83%	10.72%	19.10%

Nguồn: DongA Bank Long An

Tỷ lệ nợ xấu (nhóm 3,4,5) trên tổng dư nợ của DongA Bank Long An biến động không đều qua các năm. Cụ thể, cuối năm 2021 là 19.83% và giảm mạnh xuống 10.72% vào cuối năm 2022 nhưng tiếp tục tăng mạnh lên 19.10% vào cuối năm 2023. Qua đó cho thấy hoạt động quản trị rủi ro tín dụng của DongA Bank Long

An không tốt, tỷ lệ xấu trong tổng dư nợ luôn ở mức rất cao trên 10%, vi phạm mức an toàn cho vay (dưới 3%) cho phép của Ngân hàng Nhà nước.

3.3. Tỷ lệ nợ nhóm 5 trên tổng dư nợ

Bảng 3. Tỷ lệ nợ nhóm 5 trên tổng dư nợ cho vay tại DongA Bank Long An giai đoạn 2021 - 2023

DVT: Triệu đồng, %

Dư nợ nhóm 5		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Nợ nhóm 5	Số tiền	26,752	27,366	29,904
	Tăng/giảm	0	614	2,538
	Tăng/giảm (%)	0%	2%	8%
	Nợ nhóm 5/Tổng dư nợ	19%	10%	8%
Tổng dư nợ		138,026	273,922	356,796

Nguồn: DongA Bank Long An

Dư nợ nhóm 5 trong các năm 2021, 2022, 2023 (bảng 3) không biến động nhiều nhưng có xu hướng tăng. Tuy nhiên, tỷ lệ nợ nhóm 5/tổng dư nợ có xu hướng giảm (cuối năm 2021: 19% và cuối năm 2023: 08%) là do tăng

trường được dư nợ tín dụng và nợ quá hạn không tăng nhiều. Điều này cho thấy, nợ xấu có khả năng mất vốn còn tồn đọng trong các năm trước đang ở mức cao, không thu hồi được, công tác thu hồi nợ xấu chưa hiệu quả.

Bảng 4. Số liệu trích lập dự phòng và xử lý rủi ro tại DongA Bank Long An giai đoạn 2021 - 2023

DVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Dự phòng phải trích lập trong năm	2,129	2,256	2,764
Dự phòng rủi ro thực trích lập trong năm	2,129	2,256	2,764
Nợ nhóm 5	26,752	27,366	29,904
Xử lý rủi ro	-	-	-
Dư nợ xử lý rủi ro	10,540	10,540	10,540
Trong đó: Nợ không có khả năng thu hồi	65	65	65

Nguồn: DongA Bank Long An

Dự phòng rủi ro phải trích lập tăng hàng năm. Cụ thể, cuối năm 2021, dự phòng rủi ro phải trích lập là 2.129 triệu đồng, cuối năm 2022 tăng lên 2,256 triệu đồng và cuối năm 2023 là 2,764 triệu đồng. Số tiền trích lập dự phòng hàng năm không nhiều, tương đương 1% nợ xấu phát sinh là do DongA Bank Long An

cho vay là có tài sản bảo đảm và giá trị tài sản có tính thanh khoản tốt, tỷ lệ cho vay/tài sản bảo đảm không vượt mức quy định cho phép (bình quân khoảng 70%).

3.4. Rủi ro tín dụng qua chỉ tiêu hệ số thu nợ

Bảng 5. Hệ số thu nợ của DongA Bank Long An giai đoạn 2021 - 2023

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Doanh số thu nợ (1)	9,413	10,170	14,209
Doanh số cho vay (2)	57,026	135,896	82,874
Hệ số thu hồi nợ (1/2)	0.17	0.07	0.17

Nguồn: DongA Bank Long An

Hệ số thu nợ của DongA Bank Long An trong giai đoạn 2021 - 2023 rất thấp, với tỷ lệ thu hồi nợ cao nhất 17% trong năm 2021 và 2023, năm 2022 chỉ đạt 7%. Điều này cho thấy, các khoản nợ quá hạn, nợ xấu tại DongA Bank Long An đã duy trì từ các năm trước rất khó thu hồi hoặc thu hồi chậm.

4. Đánh giá chung thực trạng quản trị rủi ro tín dụng tại Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Á - Chi nhánh Long An giai đoạn 2021 - 2023

4.1. Những kết quả đạt được

Theo tình hình thực tế của DongA Bank trong giai đoạn kiểm soát đặc biệt, chất lượng tín dụng giai đoạn 2021 - 2023 được kiểm soát, tỷ lệ nợ quá hạn, nợ xấu tại DongA Bank Long An được kiểm chế.

Thường xuyên đánh giá, phân tích thực trạng các khoản vay, đặc biệt là các khoản vay có tiềm ẩn rủi ro dẫn đến khả năng không thu được nợ nhằm hạn chế đến mức thấp nhất rủi ro tín dụng phát sinh.

Tăng cường kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn vay đối với khách hàng, kiểm tra, chấn chỉnh hồ sơ vay, bảo đảm tiền vay, bảo lãnh ngân hàng.

Hệ thống chấm điểm cho vay và xếp hạng khách hàng cơ bản đã phản ánh được chất lượng khách hàng.

4.2. Những mặt còn hạn chế và nguyên nhân

Nguyên nhân nợ xấu qua các năm đang ở mức rất cao là do các khoản nợ nhóm 5 chưa thu hồi được từ khi DongA Bank bị kiểm soát đặc biệt, dư nợ tín dụng đang ở mức thấp, không tăng trưởng tín dụng được khách hàng mới do bị kiểm soát chặt chẽ.

Chất lượng của thông tin phòng ngừa rủi ro tín dụng cải thiện nhưng chưa cao, nguồn thu thập còn hạn chế.

Quy trình nghiệp vụ cho vay của DongA Bank nói chung còn khá đơn giản, chưa có hệ thống hỗ trợ đánh giá, chưa thật sự chặt chẽ, cán bộ nhân viên còn yếu, thiếu kinh nghiệm.

Kỹ năng chuyên môn của cán bộ nhân viên chưa thành thạo, nhân viên mới chưa được đào tạo bài bản.

Công việc xử lý nợ quá hạn và thu hồi nợ xấu còn chậm do vướng mắc thủ tục pháp lý, thi hành án kéo dài và thiếu tính kiên quyết trong công tác xử lý nợ.

5. Giải pháp tăng cường quản trị rủi ro tín dụng tại Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Á - Chi nhánh Long An giai đoạn 2024 - 2026

5.1. Nâng cao chất lượng thẩm định tín dụng

Bồi dưỡng kiến thức của đội ngũ cán bộ thẩm định tại DongA Bank Long An: Trình độ, năng lực, kinh nghiệm cũng như đạo đức nghề nghiệp là nhân tố rất quan trọng, trực tiếp ảnh hưởng đến chất lượng công tác thẩm định tín dụng. Do đó, cán bộ thẩm định cần nắm vững chủ trương chính sách của Chính phủ cũng như của ngân hàng nhà nước, thành thạo chuyên môn nghiệp vụ, nhất là nghiệp vụ tín dụng, có kiến thức tổng quan về kinh tế thị trường, nắm bắt thông tin nhanh nhạy, am hiểu pháp luật hiện hành.

Hoạt động ngân hàng đang phát triển theo xu hướng “ngân hàng điện tử”. Muốn thực hiện được mục tiêu này thì ngân hàng cần phải xây dựng cơ sở hạ tầng và công nghệ tin học hiện đại, đồng nhất, phải gắn kết với nhau nhằm đem lại những dịch vụ tốt nhất để phục vụ cho các đối tượng khách hàng đến giao dịch với ngân hàng.

Cán bộ thẩm định cần tạo ra không khí thân mật, cởi mở và hướng cuộc nói chuyện vào chủ đề đã định nhằm thu được những thông tin cần thiết về khả năng trả nợ, tình hình

thanh toán của khách hàng...Qua đây cán bộ thẩm định cũng có thể xác định được sự thành thật, mức độ tin tưởng vào các thông tin mà doanh nghiệp đưa ra.

DongA Bank Long An thực hiện ngay khi ngân hàng tiến hành kiểm tra việc sử dụng vốn vay, nếu thấy khách hàng bắt đầu có dấu hiệu dẫn đến rủi ro, dẫn đến nợ quá hạn thì cần xử lý một số biện pháp ngăn ngừa, có thể yêu cầu khách hàng cung cấp thêm các tài sản đảm bảo độ tăng cường an toàn cho nguồn vốn trong trường hợp tài sản thế chấp bị giảm giá trị, trong trường hợp này nếu cần thiết ngân hàng có thể tiến hành gia hạn nợ cho khách hàng.

Kiểm tra, kiểm soát là việc làm cần thiết và quan trọng, đề phòng, ngăn ngừa và xử lý kịp thời, chính xác những hiện tượng có thể dẫn đến rủi ro trong hoạt động của ngân hàng. Cán bộ tín dụng phải phát huy tối đa tính khách quan, nhìn nhận vấn đề theo tình hình thực tế. Kiểm tra, kiểm soát phải đảm bảo kịp thời, thường xuyên, đánh giá sự việc một cách mau lẹ và đưa ra kết luận chính xác.

5.2. Tuân thủ quy trình tín dụng một cách nghiêm túc

Mở rộng cho vay có tài sản đảm bảo đối với DongA Bank Long An, mục đích cho vay không phải tập trung chính là lấy nguồn thu nợ từ tài sản bảo đảm để trả nợ mà tài sản bảo đảm chỉ là giải pháp cuối cùng khi xử lý khi nợ quá hạn, nợ xấu. Mặt khác, cho vay có tài sản bảo đảm gắn quyền lợi và nghĩa vụ của người vay, giúp nâng cao ý thức trách nhiệm của người sử dụng vốn. Việc xác định giá trị tài sản bảo đảm cần khách quan, minh bạch, khả năng chuyển nhượng tốt, pháp lý hợp pháp.

Thu hồi nợ quá hạn thì chỉ cần cán bộ tín dụng tăng cường đeo bám, đôn đốc và phối hợp với khách hàng tìm ra các biện pháp tháo gỡ khó khăn. Mặt khác, cần phải xem xét, đánh giá lại khả năng trả nợ và phương án/dự án của khách hàng đảm bảo thu hồi vốn và lãi và có thể giúp cho khách hàng vượt qua khó khăn.

Trong trường hợp cần thiết có thể áp dụng biện pháp cơ cấu lại nợ để khách hàng có thời gian trả nợ với điều kiện khách hàng phải chứng minh được là chỉ khó khăn tạm thời như: Hàng hóa chưa bán được, tồn kho cao, bên

mua chưa trả tiền, dòng tiền chưa về tới ngân hàng. Tuy nhiên, DongA Bank Long An phải phân công nhân sự bám sát các khoản nợ và các hoạt động của khách hàng sau khi cơ cấu.

Thu hồi nợ xấu là những khoản nợ có khả năng thu hồi chậm, khó thu hồi do khách hàng chây ì, không hợp tác hoặc hợp tác nhưng bề ngoài khả năng trả nợ và phát sinh các yếu tố bất lợi liên quan đến tài sản bảo đảm (tranh chấp, pháp lý tài sản bị sai, thi hành án kéo dài...). Thu hồi nợ xấu là mục tiêu hàng đầu, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của DongA Bank Long An.

Ban Lãnh đạo DongA Bank Long An cần quan tâm đặc biệt, giám sát chặt chẽ, phân công cán bộ phụ trách xử lý nợ phải có kinh nghiệm, khả năng đối phó với nhiều tình huống phát sinh xảy ra và am hiểu pháp luật. Việc xử lý nợ không chỉ kiên quyết, dứt điểm mà còn phải tiến hành xử lý theo trình tự phù hợp với thực trạng đang xảy ra với từng trường hợp cụ thể trên cơ sở các luật, nghị định, thông tư cũng như các văn bản có liên quan, biện pháp xử lý sau cùng là chuyển hồ sơ sang tòa án, tiến hành khởi kiện và thực hiện thủ tục thi hành án.

Cán bộ tín dụng phải rà soát lại toàn bộ hồ sơ và các thủ tục đảm bảo tiền vay của các khoản nợ quá hạn để có biện pháp bổ sung, hoàn chỉnh, đảm bảo tính hợp lệ, hợp pháp và đầy đủ nhằm tạo điều kiện cho việc xử lý sau này. Bên cạnh đó, DongA Bank Long An phải tận thu nợ ngoại bảng đã xử lý rủi ro, đây là các nợ mà trước đây đã lấy từ nguồn dự phòng để bù đắp. Vì vậy các khoản nợ này có ảnh hưởng rất lớn đến kết quả kinh doanh, đây chính là lợi nhuận của ngân hàng.

5.3. Tăng cường tập huấn nghiệp vụ tín dụng, nâng cao năng lực, trình độ và đạo đức nghề nghiệp của cán bộ tín dụng

DongA Bank Long An xem chiến lược quản lý nguồn nhân lực là nội dung trọng tâm. Thực tế chứng tỏ rằng, mặc dù nhiều luật và các quy trình, quy định, quy chế được ban hành, nhưng nếu thiếu những cán bộ có năng lực và đạo đức nghề nghiệp thì những tồn tại, hạn chế vẫn còn đó. Trước tiên, cần quy định rõ ràng chức năng, nhiệm vụ của tất cả các phòng, ban và sau đó là mô tả từng vị trí công

việc của cán bộ nhân viên. Căn cứ vào đó, DongA Bank Long An có thể đánh giá và phân loại toàn bộ các vị trí công việc, đồng thời đưa ra các yêu cầu về kỹ năng và kiến thức cho cán bộ đảm nhiệm công việc đó. Trên cơ sở những tiêu chuẩn và yêu cầu chung đó mà tổ chức các chương trình đào tạo nhân lực thích hợp.

Thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo và bồi dưỡng kiến thức dưới nhiều hình thức (tập trung, online, tự đào tạo...), để nâng cao năng lực đánh giá, đo lường, phân tích rủi ro cho cán bộ, đảm bảo ngày càng tăng cường các kiến thức về kinh tế thị trường và nghiệp vụ ngân hàng. Đặc biệt, đối với cán bộ tín dụng phải được đào tạo thường xuyên để cập nhật đầy đủ các kiến thức về luật, quản lý tài chính, về hoạt động ngân hàng... để có thể hiểu, nhận biết, phân tích và kiểm soát được rủi ro có thể phát sinh trong phạm vi công việc của mình.

5.4. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát nội bộ đối với hoạt động tín dụng

Bộ phận kiểm soát nội bộ phải được tổ chức độc lập hoàn toàn với tất cả các bộ phận khác, chỉ chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Ban điều hành. Các kiểm soát viên cần được trang bị đầy đủ điều kiện, phương tiện cần thiết để làm việc, đặc biệt là sự trợ giúp, ủng hộ vô điều kiện của Ban điều hành để có thể thực hiện tốt quyền kiểm soát của mình đối với tất cả các bộ phận khác tại DongA Bank Long An.

Quyền hạn, trách nhiệm của Ban kiểm soát phải được xác định rõ ràng với đội ngũ cán bộ có năng lực, làm việc công tâm. Ban kiểm soát có nhiệm vụ:

(i) Theo dõi sự chấp hành các quy chế Nhà nước hiện hành, cũng như trong nội bộ ngân hàng thông qua việc thẩm tra tất cả các yếu tố có nghi vấn;

(ii) Đảm bảo công tác kiểm tra hoạt động của ngân hàng và sự chấp hành mức ủy quyền phán quyết;

(iii) Góp phần xác định và quản lý hạn mức rủi ro;

(iv) Xây dựng văn hóa phòng ngừa rủi ro trong toàn hệ thống ngân hàng. Kiểm soát nội bộ phải là người bảo vệ ngân hàng, đảm bảo cho các quy trình, quy chế đã ban hành được áp dụng có hiệu quả. Ban kiểm soát còn có vai

trò phòng ngừa rủi ro và xác định những vùng rủi ro đối với các hoạt động của DongA Bank Long An, nhằm giảm thiểu rủi ro có thể xảy ra.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Lê Thị Thu Hương (2019). Một số lý luận cơ bản về quản trị tại các ngân hàng thương mại. *Tạp chí Tài chính*.
- [2] Đoàn Thị Hồng (2021). *Bài giảng Nghiệp vụ ngân hàng thương mại*. Trường đại học kinh tế công nghiệp Long An.
- [3] Ngân hàng Nhà nước (2021). *Thông tư 11/2021/TT-NHNN Quy định về phân loại tài sản có, mức trích, phương pháp trích lập dự phòng rủi ro và việc sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro trong hoạt động của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài*.
- [4] Ngân hàng Nhà nước (2017). *Thông tư số 39/2017/TT-NHNN Quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng*.
- [5] Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Á (2023). *QC-TD-022 Quy chế quản lý rủi ro tại Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Á*.
- [6] Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Á - Chi nhánh Long An. (2024) *Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh các năm 2021, 2022, 2023*.
- [7] Quốc hội (2017). *Nghị quyết 42/2017/QH14 Thí điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng*.
- [8] Quốc hội (2017). *Luật các tổ chức tín dụng số 07/VBHN - VPQH*.

Ngày nhận bài: 23/2/2025

Ngày phản biện: 15/3/2025

Ngày duyệt đăng: 22/3/2025